

Số: 202/BC-UBND

Nam Ninh, ngày 19 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
và phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Nam Ninh

PHẦN THỨ NHẤT

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1674//NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2025; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 18/8/2025 của HĐND xã Nam Ninh về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Nam Ninh năm 2025 sau sắp xếp; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 18/8/2025 của HĐND xã Nam Ninh về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công năm 2025 xã Nam Ninh, tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 08/9/2025 của HĐND xã Nam Ninh về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước xã Nam Ninh năm 2025 sau sắp xếp;

Trên cơ sở kết quả thực hiện 11 tháng và dự báo cả năm 2025, UBND xã Nam Ninh đánh giá thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2025 như sau:

I. THU NGÂN SÁCH

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Năm 2025 ước thực hiện 429.453 triệu đồng. Bao gồm các khoản thu như sau:

1. Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn xã:

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn thực hiện 211.563 triệu đồng, đạt 111,5% dự toán giao; bao gồm:

1.1 Thu cấp quyền sử dụng đất thực hiện: 192.104 triệu đồng, đạt 107,4% dự toán giao.

1.2 Thu thường xuyên thực hiện 19.459 triệu đồng, đạt 179,8% dự toán giao; trong đó:

* Có 09/09 khoản thu thường xuyên vượt dự toán, bao gồm:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện: 3.982,4 triệu đồng, đạt 180,9% dự toán giao.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện: 498,7 triệu đồng, đạt 1184,6% dự toán giao.
- Tiền thuê đất thực hiện: 138 triệu đồng, đạt 138% dự toán giao.
- Lệ phí trước bạ thực hiện: 5.564 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.
- Thuế thu nhập cá nhân thực hiện: 8.384 triệu đồng, đạt 364,4% dự toán giao.
- Thu phí, lệ phí thực hiện: 331 triệu đồng, đạt 356,9% dự toán giao.
- Thu phí môn bài thực hiện: 41,4 triệu đồng, đạt 124,7% dự toán giao
- Thu từ quỹ đất công ích và đất công thực hiện: 219,5 triệu đồng, đạt 109,8% dự toán giao.
- Thu khác ngân sách thực hiện: 84,5 triệu đồng, đạt 130% dự toán giao.

* Có 01 khoản thu không giao trong dự toán bao gồm:

- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định thực hiện 216 triệu đồng;
- 2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:** 201.229,7 triệu đồng gồm:
 - Thu bổ sung cân đối: 28.502 triệu đồng.
 - Thu bổ sung có mục tiêu: 172.727,7 triệu đồng.

3. Thu chuyển nguồn kinh phí năm trước: Thực hiện 16.660 triệu đồng
 Như vậy, tổng các khoản thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện năm 2025 là 211.563 triệu đồng; trong đó: phần ngân sách xã được điều hành là 23.452,6 triệu đồng.

II. CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

* Chi ngân sách xã ước thực hiện: 241.326 triệu đồng

1. Chi đầu tư phát triển thực hiện 59.389,6 triệu đồng.
2. Chi thường xuyên ước thực hiện 167.915,9 triệu đồng; Các nội dung chi ngân sách xã cơ bản đáp ứng đầy đủ, kịp thời theo dự toán đầu năm, các khoản chi đột xuất, phát sinh, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của địa phương ...
3. Chi nộp trả ngân sách cấp trên 517, 5 triệu đồng.
4. Chi chuyển nguồn sang năm sau thực hiện 13.503 triệu đồng

PHẦN THỨ HAI

Dự kiến dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2026

Năm 2026 là năm có ý nghĩa quan trọng, là năm kéo dài thực hiện kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng phấn đấu hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tài chính – NSNN, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải quyết tâm hơn nữa vượt qua mọi khó khăn, thách thức, xử lý

tốt các vấn đề phát sinh, tận dụng mọi thời cơ, động lực để phát triển. Các mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra phải mạnh mẽ, hiệu quả hơn, phù hợp khả năng thực hiện của địa phương nhằm tạo ra chuyển biến mạnh mẽ, thực chất.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 28/5/2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026; Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026; Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Trên cơ sở quy định của Luật NSNN năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đánh giá thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2025, tình hình thực tế tại địa phương. UBND xã trình Hội đồng nhân dân xã nguyên tắc, phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 như sau:

I. Nguyên tắc phân bổ dự toán ngân sách năm 2026

1. Việc phân bổ dự toán thu - chi NSNN năm 2026 được thực hiện theo nguyên tắc: Đúng luật, công bằng, công khai, minh bạch; gắn phân cấp nguồn thu với nhiệm vụ chi; tạo sự chủ động và nguồn lực cho các phòng, ban, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 được xây dựng tích cực và theo đúng chính sách hiện hành; trên cơ sở đánh giá khả năng thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2025, đồng thời dự toán thu ngân sách phải đảm bảo tính khả thi, an toàn cao, bao quát nguồn thu, phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế của xã, gắn nguồn thu với nhiệm vụ chi và khả năng quản lý của chính quyền địa phương, đảm bảo nguồn lực để chủ động thực hiện những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trong phạm vi quản lý các đơn vị phòng, ban tăng cường quản lý thu, chống thất thu; quan tâm chỉ đạo phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ để có nguồn tăng thu ngân sách.

3. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 được xây dựng trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của Trung ương; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương năm 2026; trong đó:

- Dự toán chi thường xuyên đã bao gồm nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương (ngân sách Trung ương đảm bảo) và tỉnh ban hành. Thực hành triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, dành nguồn để chi đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phòng chống dịch bệnh. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo; môi trường; an sinh xã hội; Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Dự toán giao chi ngân sách xã, được giao tổng mức và theo lĩnh vực chi chủ yếu: Chi xây dựng cơ bản từ nguồn đầu tư XDCB tập trung và nguồn thu tiền sử dụng đất; chi thường xuyên; dự phòng ngân sách.

- Dự toán chi thường xuyên năm 2026 đã bố trí kinh phí để thực hiện một số chế độ chính sách như: Chính sách tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi; Kinh phí hỗ trợ các đối tượng khó khăn; chính sách cho người được tặng huy hiệu Đảng; Kinh phí hỗ trợ đối với công chức làm việc tại bộ phận một cửa; kinh phí đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Kinh phí hỗ trợ chi hoạt động công tác Đảng; Kinh phí hỗ trợ cho lực lượng an ninh cơ sở; Kinh phí hỗ trợ cho lực lượng dân quân tự vệ, thôn, đội trưởng; Kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình theo Nghị định số 98/2025/NĐ-CP...; Đã bao gồm quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP và các chế độ, chính sách của Trung ương ban hành, gồm: Miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; Học trợ giáo dục mầm non; hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật; hỗ trợ đối với trẻ mẫu giáo; Chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội ; Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách; Chính sách trợ cấp hưu trí xã hội...

- Phân bổ dự toán chi ngân sách đối với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng. Trong đó, sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp đào tạo, sự nghiệp môi trường, đảm bảo xã hội không thấp hơn dự toán tỉnh giao.

II. Phương án phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm 2026

A. Thu ngân sách năm 2026

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2026 Tỉnh giao: 299.068 triệu đồng, trong đó: thu từ kinh tế trên địa bàn: 97.500 triệu đồng, thu bổ sung từ ngân sách tỉnh là: 201.568 triệu đồng, gồm: Bổ sung cân đối là: 198.168 triệu đồng; Bổ sung mục tiêu là: 3.400 triệu đồng.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã dự kiến giao 299.068 triệu đồng bằng 100% dự toán Tỉnh giao.

1.1. Thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn: 97.500 triệu đồng, cơ cấu thu dự kiến như sau:

1.1.1. Thu tiền sử dụng đất: 80.000 triệu đồng, bằng 100% dự toán Tỉnh giao.

1.1.2. Thu thường xuyên: 17.500 triệu đồng, bằng 100% dự toán tỉnh giao. Chi tiết từng khoản thu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán tỉnh giao năm 2026	Dự kiến dự toán xã giao 2026	Số tăng (giảm)
A	B	1	2	3=2-1
	Thu từ kinh tế trên địa bàn	97.500	97.500	0
I	Thu tiền giao quyền sử dụng đất	80.000	80.000	0
II	Thu thường xuyên	17.500	17.500	0
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	4.500	4.500	0
2	Lệ phí trước bạ	6.600	6.600	0
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	320	320	0
4	Thuế thu nhập cá nhân	4.450	4.450	0
5	Phí và lệ phí	160	160	0
6	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	150	150	0
7	Thu khác ngân sách	800	800	0
8	Thu quỹ đất 5% HLCS	520	520	0

1.2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 201.568 triệu đồng, gồm:

1.2.1. Thu bổ sung cân đối: 198.168 triệu đồng.

1.2.2. Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 3.400 triệu đồng

Như vậy, tổng dự toán thu ngân sách trên địa bàn dự kiến giao là 299.068 triệu đồng, trong đó: phần ngân sách xã được điều hành là 231.107 triệu đồng.

B. Chi ngân sách năm 2026:

* Tổng chi ngân sách xã trên địa bàn giao **231.107** triệu đồng. Dự kiến dự toán chi ngân sách năm 2026 được phân bổ như sau:

1. Chi đầu tư XDCB.

Tổng chi đầu tư XD CB 29.915 triệu đồng, bằng 100% so với dự toán tỉnh giao.

2. Chi thường xuyên:

Dự toán chi thường xuyên năm 2026 là 193.122 triệu đồng, bằng 100% dự toán tỉnh giao; trong đó: có một số lĩnh vực như sau:

- Sự nghiệp kinh tế là: 3.613 triệu đồng; bao gồm: Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, KP phát quang đê, điểm canh nước, phụ cấp cán bộ không chuyên trách...; Sự nghiệp giao thông; Sự nghiệp kinh tế khác, phục vụ công tác khảo sát, thu thập giá đất, thống kê đất đai ...

- Sự nghiệp Môi trường là: 3.981 triệu đồng; thực hiện các nhiệm vụ về môi trường, kinh phí đảm bảo thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải ...

- Sự nghiệp đào tạo là: 168 triệu đồng.

- Sự nghiệp giáo dục là: 116.336 triệu đồng; Trong đó: Kinh phí hoạt động trung tâm giáo cộng đồng, vốn đầu tư tăng cường cơ sở vật chất là: 10.100 triệu đồng, kinh phí hoạt động sự nghiệp giáo dục và các chế độ, chính sách của Trung ương ban hành, gồm: Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; Hỗ trợ giáo dục mầm non; Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật; Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo...

- Sự nghiệp văn hóa thông tin là: 646 triệu đồng.

- Sự nghiệp thể dục thể thao là: 326 triệu đồng.

- Sự nghiệp phát thanh là: 400,104 triệu đồng.

- Sự nghiệp y tế: 6.265,122 triệu đồng; bao gồm: Kinh phí Trạm Y tế xã, phụ cấp y tế thôn đội; Phụ cấp cộng tác viên dân số ...

- Sự nghiệp đảm bảo xã hội: 23.883 triệu đồng; Trong đó: đã bố trí để thực hiện một số chế độ, chính sách như: Chính sách tặng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi; Kinh phí hỗ trợ các đối tượng khó khăn; Chính sách cho người được tặng huy hiệu Đảng; Chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng BTXH; (6) Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ CSXH; (7) Chính sách trợ cấp hưu trí xã hội ...

- Quản lý hành chính: 31.961,366 triệu đồng;

- Chi khác ngân sách: 961 triệu đồng.

- Chi an ninh trật tự, an toàn xã hội: 2.595 triệu đồng; Trong đó: Kinh phí hỗ trợ cho lực lượng an ninh cơ sở là: 2.552,808 triệu đồng.

- Chi Quốc phòng 1.486 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách: 4.670 triệu đồng.

4. Chi mục tiêu để thực hiện các chế độ chính sách chương trình nhiệm vụ: 3.400 triệu đồng; Bao gồm: Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi số (SN Khoa học) là: 2.000 triệu đồng; Kinh phí hỗ trợ chỉnh lý hồ sơ (QLHC) là: 1.400 triệu đồng.

C. Một số nội dung chủ yếu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026; Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã một số nội dung chủ yếu sau:

1. Cấp ủy Đảng và chính quyền, các đơn vị phòng ban cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả, tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực: công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp, dịch vụ..., thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, từng bước nâng cao đời sống nhân dân, tăng thu cho ngân sách, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách mà HĐND xã thông qua.

2. Về thu ngân sách.

- Năm 2026, tiếp tục thực hiện phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi cho các cấp ngân sách theo Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình., gắn nguồn thu với nhiệm vụ chi và khả năng quản lý của từng đơn vị phòng, ban; đảm bảo nguồn lực để chủ động thực hiện những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trong phạm vi quản lý; khuyến khích các đơn vị phối hợp với các ngành tăng cường quản lý thu, chống thất thu; quan tâm chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh để có nguồn tăng thu ngân sách; gắn nhiệm vụ thu với nuôi dưỡng nguồn thu lâu dài.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật NSNN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước.

- Các đơn vị phòng ban tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, đảm bảo cạnh tranh bình đẳng. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm, dịch vụ thông qua phát triển các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để tạo cơ sở tăng thu ngân sách.

- Phối hợp với ngành Thuế tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, giá trị, số lượng... để kịp thời phát hiện các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế; chống thất thu thuế.

- Tiếp tục công tác kiểm tra, xử lý nợ đọng thuế; bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Xử lý các khoản nợ đọng thuế, có biện pháp cưỡng chế nợ thuế để thu hồi nợ đọng đối với các đối tượng có tính chây ỳ và hạn chế phát sinh số nợ thuế mới. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong quản lý thu, chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế.

- Quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định của pháp luật, điều hành hoàn thuế giá trị gia tăng trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao năm 2026; đồng thời tạo điều kiện cho người nộp thuế; thực hiện kiểm tra trước và sau hoàn thuế theo quy định của pháp luật và mức độ rủi ro; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước.

- Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai; Phòng Kinh tế hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đôn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

- Chỉ tiêu thu ngân sách tỉnh giao là mức tối thiểu; để đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức thu ngân sách năm 2026,

3. Quản lý chi ngân sách.

- Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thực hiện cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh để huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, ứng dụng phát triển khoa học và công nghệ.

- Tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch, kế hoạch được duyệt; quyết liệt thực hiện xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn xã; tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thiết thực hiện năm 2026. Xây dựng và triển khai dự toán ngân sách nhà nước gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đảng bộ các cấp, đảm bảo tính bền vững của ngân sách nhà nước, phản ánh được thứ tự ưu tiên trong phân bổ nguồn ngân sách nhà nước đối với từng ngành, lĩnh vực. Tập trung thực hiện đồng bộ,

hiệu quả các giải pháp về ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định. Phấn đấu tăng thu triệt để tiết kiệm chi để tạo nguồn xử lý các nhiệm vụ chi cấp thiết phát sinh. Tiết kiệm các khoản chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công, chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, dành nguồn vốn chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm và thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

- Căn cứ dự toán được giao, các phòng, ban, ngành cần chủ động bố trí kinh phí hợp lý để chi cho các nhiệm vụ được giao, lường đón các công việc sẽ phát sinh, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị mình. Chi ngân sách phải đúng chính sách, chế độ, đúng định mức trong phạm vi dự toán được duyệt và đã giao. Trong năm ngân sách UBND xã chủ động bố trí kinh phí dự phòng ngân sách để phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ phát sinh đột xuất.

- Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo đúng chế độ quy định; tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21-CT-TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, nhất là trong lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chi thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi thật sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật. Kinh phí mục tiêu ngân sách cấp trên hỗ trợ trong năm không chi hết thì thực hiện hoàn trả. Kiên quyết không thực hiện chuyển nguồn đối với các nhiệm vụ do chủ quan của các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chậm.

- Công khai minh bạch và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính và nâng cao trách nhiệm, năng lực và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ công chức. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức độ cao trên môi trường mạng, đảm bảo cho cá nhân tổ chức có thể tìm kiếm, khai thác thông tin liên quan đến tài chính - ngân sách nhà nước.

4. Thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước. Đẩy mạnh công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm đảm bảo an ninh tài chính, thúc đẩy thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; đẩy

mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước.

5. Công tác giao dự toán

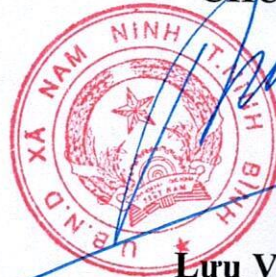
- Căn cứ quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách 2026 và phương án phân bổ dự toán ngân sách xã. Sau khi Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách xã về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Trên đây là những nội dung cơ bản về tình hình thu chi ngân sách Nhà nước năm 2025, dự toán ngân sách năm 2026 và một số giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý điều hành thu chi ngân sách, nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và nhiệm vụ thu chi ngân sách của xã năm 2026, UBND xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Văn Dũng